TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BIÊN HÒA** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **776**/2018/QĐST-HNGĐ	*Biên Hòa, ngày 19 tháng 6 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 1104/2018/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 5 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: **Ông Lê Trọng Q**, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Phường A, Quận B, TP Hồ Chí Minh.

Bị đơn: **Bà Trần Thị Bích P**, sinh năm 1984.

Trú tại: Phường Q, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 6 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 6 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Lê Trọng Q và bà Trần Thị Bích P.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Không có.
- Về tài sản chung: Không có.
- Về nợ chung: Không có.
- Về Án phí HNGĐ-ST: Ông Lê Trọng Q tự nguyện nộp 150.000đ *(Một trăm năm mươi ngàn đồng)* án phí ly hôn, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ông Q đã nộp. Hoàn trả lại cho ông Q số tiền 150.000đ *(Một trăm năm mươi ngàn đồng)* theo biên lai thu số 007363 ngày 15/5/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TP Biên Hòa;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trương Thị Thảo